

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện và thanh toán vốn đầu tư công kế hoạch năm 2021
Kỳ báo cáo: 9 tháng và ước 10 tháng năm 2021**

Kính gửi:

- Bộ Tài chính (Vụ Đầu tư);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Kho bạc nhà nước.

Thực hiện Thông tư số 15/2021/TT-BTC ngày 18/02/2021 của Bộ Tài chính Quy định về chế độ và biểu mẫu báo cáo tình hình thực hiện, thanh toán vốn đầu tư công, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi báo cáo tình hình thực hiện và thanh toán vốn đầu tư công 9 tháng và ước số giải ngân 10 tháng năm 2021 như sau:

1. Thanh toán vốn đầu tư công kế hoạch năm:

a) Tổng kế hoạch được giao trong năm kế hoạch là 5.330.621 triệu đồng; trong đó: Vốn kế hoạch năm trước được phép kéo dài thời gian thanh toán theo quy định là 667.304 triệu đồng, vốn kế hoạch năm 2021 là 4.663.317 triệu đồng. Chênh lệch tăng so với kế hoạch vốn Trung ương giao đầu năm là 1.077.541 triệu đồng, do địa phương giao tăng từ nguồn thu tiền sử dụng đất 800.000 triệu đồng, bổ sung trong năm là 277.540 triệu đồng (gồm: nguồn địa phương 26.540 triệu đồng, nguồn trung ương 251.000 triệu đồng).

b) Lũy kế thanh toán vốn từ đầu năm đến hết tháng 9/2021 là 2.453.616 triệu đồng, đạt 58% so với kế hoạch vốn trung ương giao và đạt 46% so với kế hoạch vốn HĐND giao, trong đó:

- Vốn kế hoạch năm trước được phép kéo dài thời gian thanh toán theo quy định là 287.368 triệu đồng, đạt 43% so kế hoạch vốn giao;

- Thanh toán vốn kế hoạch năm 2021 là 2.166.249 triệu đồng, đạt 60,4% so với kế hoạch trung ương giao và đạt 46,5% so với kế hoạch vốn HĐND giao.

c) Ước lũy kế thanh toán vốn từ đầu năm đến hết tháng 10/2021 là 2.739.910 triệu đồng, đạt 64,4% so với kế hoạch trung ương giao và đạt 51,4% so với kế hoạch vốn HĐND tỉnh giao, trong đó:

- Vốn kế hoạch năm trước được phép kéo dài thời gian thanh toán theo quy

định là 321.904 triệu đồng, đạt 48,2% so với kế hoạch vốn giao;

- Thanh toán vốn kế hoạch năm 2021 là 2.418.006 triệu đồng, đạt 67,4% so với kế hoạch trung ương giao và đạt 51,9% so với kế hoạch vốn HĐND giao.

2. Thanh toán vốn kế hoạch ứng trước và kết quả thực hiện vốn ứng trước chưa thu hồi:

a) Tổng kế hoạch vốn ứng trước giao năm 2021 là 19.143 triệu đồng.

b) Lũy kế vốn ứng trước đến hết tháng 9/2021 là 11.857 triệu đồng, đạt 61,9% kế hoạch vốn giao;

c) Ước lũy kế thanh toán vốn ứng trước đến hết tháng 10/2021 là 19.143 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch vốn giao.

(Chi tiết Biểu số 01a, 01c/TTKHN kèm theo).

UBND tỉnh Quảng Ngãi kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư;
- Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi;
- VPUB: CVP, PCVP, các p Ng/cứu, CBTH;
- Lưu: VT, TH408.



CHỦ TỊCH

Đặng Văn Minh

BÁO CÁO KẾT QUẢ THANH TOÁN VỐN DẦU TƯ CÔNG KẾ HOẠCH NĂM 2021 - THÁNG 9 VÀ ƯỚC THÁNG 10

(Kèm theo Báo cáo số 167 /BC-UBND ngày 29 /10/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)



Đơn vị: triệu đồng

Lấy kế vốn thanh toán từ đầu năm đến 30/9/2021

Ước lấy kế vốn thanh toán từ đầu năm đến hết tháng 10/2021

STT	Nội dung	Vốn kế hoạch						Thanh toán vốn kế hoạch kéo dài						Thanh toán vốn kế hoạch năm						Ước lấy kế vốn thanh toán từ đầu năm đến hết tháng 10/2021	
		Tổng số	Vốn kế hoạch được phép kéo dài (nếu có)	Vốn kế hoạch giao trong năm		Tổng số	Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó				
				Kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao	Kế hoạch bộ, cơ quan trung ương/dịa phương triển khai			Thanh toán vốn kế hoạch kéo dài	Thanh toán vốn kế hoạch năm		Thanh toán vốn kế hoạch kéo dài	Thanh toán vốn kế hoạch năm		Thanh toán vốn kế hoạch kéo dài	Thanh toán vốn kế hoạch năm						
1		3=4+6	4	5	6	7-8+11	8-9+10	9	10	11=12+13	12	13	14=15+16	15	16						
	Tổng số	5.330.621	667.304	3.585.776	4.663.317	2.453.616	287.368	221.088	66.280	2.166.249	1.703.995	462.253	2.739.910	321.904	2.418.006						
I	Vốn cân đối ngân sách địa phương	3.526.189	111.018	2.588.630	3.415.171	1.508.275	60.363	56.791	3.573	1.447.912	1.170.425	277.486	1.698.533	63.716	1.634.817						
	Kế hoạch vốn giao đầu năm	3.488.122	99.491	2.588.630	3.388.631	1.481.942	49.470	45.898	3.573	1.432.472	1.164.828	267.643	1.670.422	52.334	1.618.088						
	Kế hoạch vốn bổ sung trong năm	38.067	11.527	-	26.540	26.333	10.893	10.893	-	15.440	5.597	9.843	28.111	11.382	16.729						
II	Vốn ngân sách trung ương	1.804.431	556.285	997.146	1.248.146	945.342	227.005	164.297	62.708	718.337	533.570	184.767	1.041.377	258.188	783.189						
	Vốn trong nước	1.519.321	427.501	840.820	1.091.820	776.423	144.986	86.379	58.607	631.437	469.719	161.718	860.491	174.241	686.250						
	Vốn nước ngoài	285.111	128.785	156.326	156.326	168.918	82.018	77.917	4.101	86.900	63.851	23.049	180.886	83.947	96.939						
I	Vốn NSTW đầu tư theo ngành, lĩnh vực	1.444.767	447.621	997.146	997.146	722.169	160.015	97.352	62.663	562.154	389.259	172.895	793.384	184.498	608.886						
	Vốn trong nước	1.163.037	322.217	840.820	840.820	553.827	78.573	20.010	58.563	475.254	325.408	149.846	613.270	101.323	511.947						
	Vốn nước ngoài	281.730	125.404	156.326	156.326	168.342	81.442	77.342	4.100	86.900	63.851	23.049	180.114	83.175	96.939						
2	Vốn Chương trình mục tiêu quốc gia	88.499	88.499	-	-	51.226	51.226	51.181	45	-	-	-	56.349	56.349	-						
	Vốn trong nước	85.119	85.119	-	-	50.649	50.649	50.605	44	-	-	-	55.577	55.577	-						
	Vốn nước ngoài	3.380	3.380	-	-	577	577	576	1	-	-	-	772	772	-						
2.1	Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới	19.939	19.939	-	-	5.529	5.529	5.528	1,01	-	-	-	6.684	6.684	-						
	Vốn trong nước	16.559	16.559	-	-	4.953	4.953	4.953	-	-	-	-	5.911	5.911	-						
	Vốn nước ngoài	3.380	3.380	-	-	577	577	576	1,01	-	-	-	772	772	-						
2.2	Chương trình MTQG giảm nghèo và an sinh xã hội bền vững	68.560	68.560	-	-	45.696	45.696	45.652	44	-	-	-	49.665	49.665	-						
	Vốn trong nước	68.560	68.560	-	-	45.696	45.696	45.652	44	-	-	-	49.665	49.665	-						

STT	Nội dung	Vốn kế hoạch				Lấy kế vốn thanh toán từ đầu năm đến 30/9/2021				Ước lấy kế vốn thanh toán từ đầu năm đến hết tháng 10/2021					
		Tổng số	Vốn kế hoạch năm trước được phép kéo dài (nếu có)	Vốn kế hoạch giao trong năm		Tổng số	Thanh toán vốn kế hoạch kéo dài		Thanh toán, vốn kế hoạch năm		Tổng số	Trong đó			
				Kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao	Kế hoạch bộ, cơ quan trung ương/địa phương triển khai		Thanh toán	Vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi	Thanh toán khối lượng hoàn thành	Vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi		Thanh toán vốn kế hoạch kéo dài	Thanh toán vốn kế hoạch năm		
1	Vốn nước ngoài	3=4+6	4	5	6	7=8+11	8=9+10	9	10	11=12+13	12	13	14=15+16	15	16
3	Vốn NSTW bổ sung ngoài kế hoạch được giao	271.165	20.165		251.000	171.947	15.764	15.764	-	156.183	144.311	11.872	191.644	17.341	174.303
B.2	Vốn từ nguồn thu hợp pháp của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập dành để đầu tư theo quy định	-				-	-			-			-		

